

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2023/TLST.DS ngày 06.7.2023.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận này.

QUYẾT ĐỊNH

[I]. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Trụ sở: phường X, quận Y, tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện pháp luật: ông Trịnh Văn T, chức vụ: chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đình A, chức vụ: Giám đốc phòng xử lý nợ.

Người đại diện tham gia tố tụng: anh Lê Thương T, sinh năm 1989 - chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ liên lạc: phường X, quận Y, tp. Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: anh Nguyễn Thái B

sinh năm 1999

Nơi cư ngụ: khu vực A, phường B, quận , tp. Cần Thơ.

[II]. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Lê Thương T đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP P với anh Nguyễn Thái B thống nhất: Hiện nay anh Nguyễn Thái B còn nợ ngân hàng thương mại cổ phần P theo hợp đồng tín dụng số: TDCN21005531/2021/NVT/HĐTD ngày 23.12.2021 tổng cộng 1.047.368.936 đồng. Trong đó nợ gốc 953.740.000 đồng và nợ lãi 93.628.936 đồng (trong hạn: 84.346.119 đồng, quá hạn: 9.282.817 đồng) (đến ngày 09.8.2023) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ theo thỏa thuận hợp đồng.

1. Về nghĩa vụ thanh toán: anh Nguyễn Thái B có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần P tổng cộng 1.047.368.936 đồng. Trong đó nợ gốc 953.740.000 đồng và nợ lãi 93.628.936 đồng (*lãi trong hạn 84.346.119 đồng và lãi quá hạn 9.282.817 đồng*) (tính đến ngày 09.8.2023) và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán dứt nợ theo thỏa thuận hợp đồng.

Thời gian thanh toán: Các bên thống nhất thanh toán vào ngày 30.8.2023.

Anh Nguyễn Thái B phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: TDCN21005531/2021/NVT/HĐTD ngày 23.12.2021 cho Ngân hàng thương mại cổ phần P kể từ ngày 10.8.2023 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về nghĩa vụ phát mãi tài sản đảm bảo: Do Ngân hàng không yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp nên Tòa án không đề cập giải quyết.

3. Án phí dân sự:

/ Bị đơn anh Nguyễn Thái B phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật về án phí dân sự nên bị đơn phải chịu áp phí giá ngạch là: $[36.000.000 \text{ đồng} + \{3\% \times (1.047.368.936 \text{ đồng} - 800.000.000 \text{ đồng})\}] \times 50\% = 21.710.534,04 \text{ đồng}$. Xét giảm 50% án phí do hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên bị đơn còn phải nộp: $21.710.534,04 \text{ đồng} \times 50\% = 10.855.267,02 \text{ đồng}$ (*làm tròn 10.855.000 đồng*).

/ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần P được nhận lại 21.084.000 đồng theo biên lai đóng tiền tạm ứng án phí số: 0004005 ngày 03.7.2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

[III]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ.
- VKSND quận C
- THA quận C
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT

Thẩm phán

Nguyễn Thanh Điền